| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THỊ XÃ PHƯỚC LONG**<br>**TỈNH BÌNH PHƯỚC**<br>Bản án số: 15/2019/HNGĐ-ST<br>Ngày 22-5-2019<br>"V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" giữa chị Nguyễn Thị O và anh Nguyễn Văn M | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHƯỚC LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Nguyễn Trần Ánh Nguyệt

*Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Nguyễn Văn Ngần
2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Bích Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long tham gia phiên tòa*:** Ông Phạm Văn Lợi – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 60/2019/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2019 về *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con",* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2019/QĐST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2019, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị O, sinh năm 1988 (Có mặt)
2. *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1976 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn P, xã P, thị xã P, tỉnh Bình Phước.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Theo đơn khởi kiện đề ngày 20/02/2019 và trong quá trình xét xử nguyên đơn chị Nguyễn Thị O trình bày:***

Chị O và anh Nguyễn Văn M sau thời gian tìm hiểu đã tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, thị xã P, tỉnh Bình Phước vào ngày 07/11/2012. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại nhà cha mẹ ruột của anh M. Quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn cãi vã vì những bất đồng trong cuộc sống chung, có lần xảy ra xô xát. Đến năm 2018, thì anh M thường xuyên uống rượu về kiếm chuyện chửi bới vợ con, xúc phạm chị và gia đình chị O, không quan tâm đến vợ con nên đầu năm 2019, chị O đưa hai con chung về nhà cha ruột chị O tại xã B, huyện B, tỉnh Bình Phước ở cho đến nay, anh M không một lần đến thăm con hay có ý định hàn gắn tình cảm vợ chồng. Nay xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị O làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thị xã Phước Long giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn M.

Quá trình chung sống, chị O và anh M có hai người con chung tên Nguyễn Thị Yến V, sinh ngày 22/12/2012 và Nguyễn Quốc H, sinh ngày 15/02/2015. Nguyện vọng của chị O khi ly hôn được quyền trực tiếp nuôi con chung cho đến khi đủ 18 tuổi, không yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

***Bị đơn anh Nguyễn Văn M*** đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do nên không có ý kiến của anh M.

Tại phiên tòa: Chị O vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

***Ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát***:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Tuân thủ và chấp hành đúng theo quy định của pháp luật.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 53, 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

**Về thủ tục tố tụng:**

[1] Chị Nguyễn Thị O khởi kiện yêu cầu "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" với anh Nguyễn Văn M đang cư trú tại: thôn P, xã P, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Phước

Long theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự .

Bị đơn anh Nguyễn Văn M đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

**Về nội dung:**

[2] Chị Nguyễn Thị O và anh Nguyễn Văn M kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, thị xã P, tỉnh Bình Phước vào ngày 07/11/2012, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

[3] Xét yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn: Nguyên đơn trình bày mâu thuẫn vợ chồng là do vợ chồng thường xuyên cãi vã lẫn nhau vì những mâu thuẫn nhỏ nhặt trong cuộc sống, đến năm 2018 thì mâu thuẫn trầm trọng do anh M thường xuyên uống rượu về nhà chửi bới, xúc phạm chị và gia đình chị, không quan tâm đến vợ con. Đầu năm 2019, vợ chồng đã tự sống ly thân nhau, không ai quan tâm đến ai; Mặt khác, bị đơn biết nguyên đơn khởi kiện xin ly hôn, được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến tham gia các buổi làm việc cũng như hòa giải, từ đó có thể thấy bị đơn không có thiện chí để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Từ những nhận định trên, xét thấy mâu thuẫn giữa nguyên đơn và bị đơn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn.

[4] Về con chung: Xét yêu cầu xin được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung của nguyên đơn, chị O trình bày hiện chị đang làm công việc cạo mủ thuê và phân loại điều có thu nhập trung bình 7.000.000 đồng/tháng. Đồng thời trong thời gian sống ly thân, anh M không một lần đến thăm nom con chung hay phụ chị O chi phí nuôi con, chị O vẫn đảm bảo tốt việc chăm sóc, nuôi dưỡng và các quyền, lợi ích hợp pháp cho con chung. Do đó, nên cần chấp nhận yêu cầu xin được trực tiếp nuôi con của chị O; giao hai con chung cho chị O được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con chung thành niên đủ 18 tuổi. Bị đơn không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng: Chị O không yêu cầu anh M phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Chị O không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Quan điểm của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật, phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được ghi nhận.

[7] Về án phí: Chị O phải chịu theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Áp dụng các điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân:

Chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn, chị Nguyễn Thị O được ly hôn với anh Nguyễn Văn M.

2. Về con chung:

Giao hai con chung Nguyễn Thị Yến V, sinh ngày 22/12/2012 và Nguyễn Quốc H, sinh ngày 15/02/2015 cho chị Nguyễn Thị O trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con chung thành niên đủ 18 tuổi.

Anh M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị O phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình không có giá ngạch, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) chị O đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006267 ngày 21 tháng 02 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

Nguyên đơn có mặt, có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án 22/5/2019, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

*"Trường hợp Bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".*

***Nơi nhận:***
- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Phước Long;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Chi cục THA DS TX P.Long;
- UBND xã P;
- Các Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa án.

*(đã ký)*

**Nguyễn Trần Ánh Nguyệt**